

HỢP ĐỒNG PHÁT TRIỂN PHẦN MỀM SOFTWARE DEVELOPMENT CONTRACT

Hợp Đồng Phát Triển Phần Mềm này (sau đây gọi chung là “Hợp đồng”), được ký kết vào ngày.../.../..... (“Ngày Hiệu Lực”) và giữa các Bên sau:

This Software Development Contract (hereinafter collectively referred to as "Contract") is entered into on ... / ... / ("Effective Date") by and between the Parties:

(a) **BÊN A hoặc BÊN PHÁT TRIỂN/ PARTY A or DEVELOPER**

..... - là một Công ty được thành lập theo pháp luật Việt Nam, có địa chỉ trụ sở tại số:; với mã số doanh nghiệp: được cấp lần đầu vào ngày: đại diện bởi:, chức vụ:

..... is a Company incorporated under the laws of Vietnam, with registered office at: Tax code:; Issued on:; represented by: position:

Sau đây gọi tắt là Bên A.

Hereinafter referred to as Party A.

(b) **BÊN B hoặc KHÁCH HÀNG/ PARTY B or CUSTOMER**

..... - là một Công ty được thành lập theo pháp luật Việt Nam, có địa chỉ trụ sở tại số:; với mã số doanh nghiệp: được cấp lần đầu vào ngày: đại diện bởi:, chức vụ:

..... is a Company incorporated under the laws of Vietnam, with registered office at: Tax code:; Issued on:; represented by: position:

Sau đây gọi tắt là Bên A.

Hereinafter referred to as Party A.

Sau đây gọi tắt là Bên B.

Hereinafter referred to as Party B.

Trên cơ sở Bên B mong muốn mời Bên A cung cấp, phát triển một số Phần mềm theo yêu cầu cụ thể cho Bên B và Bên A sẵn sàng hỗ trợ phát triển Phần mềm đó, các Bên đồng ý các điều khoản ký kết và tuân thủ đầy đủ các điều kiện được quy định trong Hợp đồng này, cụ thể như sau:

Considering that Party B wishes to invite Party A to provide, develop certain Software according to the specific requirements to Party B and Party A is willing to support the development of such Software, the Parties agree to the signed terms and comply with the conditions set forth in this Contract, specifically as follows:

ĐIỀU 1: PHẠM VI CÔNG VIỆC

ARTICLE 1: SCOPE OF WORK

1.1 Theo các điều khoản, điều kiện của Hợp đồng này, Bên B đồng ý chỉ định Bên A là đối tác trong việc cung cấp các vấn đề liên quan đến công nghệ bao gồm nhưng không giới hạn các hạng mục liên quan đến thiết kế và phát triển các phần mềm theo yêu cầu của Bên B, vận hành, bảo trì, quản lý, phát triển, quảng cáo, cập nhật nội dung trên website, ứng dụng, phần mềm cho Bên B (sau đây gọi tắt là “Dịch vụ” và/hoặc “Phần mềm”).

Subject to the terms and conditions of this Contract, Party B hereby agrees to designate Party A as a partner in the provision of technology-related issues including but not limited to items related to designing software, website as requested by Party B, operating, maintaining, managing, developing, advertising, updating contents on website, apps, software for Party B (hereinafter referred to as "Services" and/or "Software").

1. 2 Tùy thuộc vào nhu cầu và tình hình phát triển của Bên B, vào mỗi thời điểm tương ứng Bên B sẽ gửi đến Bên A những đề xuất cung cấp dịch vụ (“Đề Xuất Dịch Vụ”) cho Phần mềm với hình thức do hai bên đồng thuận. Đề Xuất Dịch Vụ được đính kèm là một phần không tách rời Hợp đồng này.

Depending on the needs and development situation of Party B, at each corresponding time, Party B will send the request to Party A for service provision ("Service Proposals") for the Software which is agreed upon by the two parties. The attached service proposals are an integral part of this Contract.

1. 3 Bên A có thể sử dụng nhân viên và/hoặc Bên cung cấp thứ ba có khả năng thiết kế và thực hiện một hoặc một số hạng mục Dịch vụ nêu tại Điều 1.1 trên đây. Bên B sẽ hợp tác với các yêu cầu của Bên A một cách thiện chí về thông tin cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ và công việc.

Party A may use its employees and/or third-party suppliers who have capable of designing and implementing one or more of the Service items mentioned in Article 1.1 above. Party B will cooperate with the requirements of Party A in good faith about the information needed to complete the task and work.

ĐIỀU 2: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ THANH TOÁN

ARTICLE 2: CONTRACT VALUE AND PAYMENT

2. 1 Giá trị Hợp đồng là tổng giá trị các hạng mục dịch vụ Bên A cung cấp cho Bên B theo từng thời điểm yêu cầu dịch vụ tương ứng của Bên B.

The Contract Value is the total value of the service items provided by Party A to Party B according to each time of requesting the corresponding service of Party B.

2. 2 Chi phí Dịch vụ phát sinh/Service fees incurred

- a. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, Bên B có thể gửi thông báo cho Bên A để yêu cầu thay đổi, bổ sung về Dịch vụ đã được hai Bên Hợp đồng tại Điều 1 Hợp đồng này. Bất cứ sự thay đổi, bổ sung Dịch vụ nào từ phía Bên B theo Điều này dẫn đến thay đổi các Hợp đồng tại Hợp đồng này bao gồm nhưng không giới hạn thay đổi: phạm vi, nội dung, Chi phí, giá trị Hợp đồng, thời gian, tiến độ thực hiện và hoàn thành Dịch vụ... sẽ được các Bên thỏa thuận trong Phụ lục và được đính kèm Hợp đồng này.

During the implementation of this Contract, Party B may send a notice to Party A requesting a change or addition to the Services mutually agreed upon in Article 1 of this Contract. Any change or addition to the Services by Party B under this Article resulting in changes in the terms of this Contract including but not limited to: scope, content, cost, Contract value, time, progress of implementation, and completion of the Services shall be agreed upon by the Parties in the Annexes and attached to this Contract.

- b. Các Dịch vụ bổ sung sẽ được các Bên Hợp đồng, thống nhất điều chỉnh và tùy thuộc vào các quy định của Hợp đồng, nhưng vẫn đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của Bên B.

Additional services shall be mutually agreed upon to adjust, and subject to the provisions of the Contract, but still meet Party B's requirements.

- c. Mọi Chi phí phát sinh cho Dịch vụ thay đổi, bổ sung sẽ được duyệt bởi Bên B và do Bên B chịu trách nhiệm chi trả.

All fees incurred for the changed, added Services shall be approved and paid by Party B.

2. 3 Thanh toán/Payment

- a. Việc thanh toán sẽ tùy thuộc vào hạng mục yêu cầu giữa các Bên cho từng thời điểm tương ứng. Chi tiết tiến độ, giá trị thanh toán và điều kiện thanh toán sẽ do hai Bên thống nhất từng đợt các Hợp đồng thanh toán được đính kèm Hợp đồng này và là một phần không tách rời Hợp đồng này.

Payment will depend on the item required by the parties for each corresponding time. Details of schedule, payment value, and terms of payment will be agreed upon between

the parties for each term of payment are attached to this Contract and are an integral part of this Contract.

- b. Trường hợp Bên B vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Bên B phải chịu thêm lãi suất nợ quá hạn theo quy định của Ngân hàng nhà nước Việt Nam tại thời điểm Bên B vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho số tiền chậm trả và số ngày chậm trả.

In case Party B breaches its payment obligations, Party B shall bear the overdue interest rate in accordance with the regulations of the State Bank of Vietnam at the time when Party B breaches its payment obligations on the amount and the number of days of late payment.

ĐIỀU 3: NGHIỆM THU, VẬN HÀNH VÀ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ

ARTICLE 3: ACCEPTANCE, OPERATION AND DEVELOPMENT OF SERVICES

- 3.1 Bên B đồng ý chỉ định và ủy quyền cho Bên A là đơn vị phát triển liên tục, không gián đoạn các hạng mục Phần mềm của Bên B trong suốt thời hạn Hợp tác. Bên A theo đó thay mặt Bên B thực hiện thiết kế, vận hành, phát triển theo yêu cầu, đề nghị của Bên B.
Party B agrees to designate and authorize Party A to be the continuous, uninterrupted developer of Party B's Software items during cooperation. Accordingly, Party A performs design, operation, and development on behalf of Party B at the request, and proposal of Party B.

- 3.2 Để tránh hiểu lầm, Bên B cam kết là đơn vị chịu trách nhiệm và đảm bảo tuân thủ các điều kiện pháp lý có liên quan trong việc hợp tác này. Bên A theo đây được miễn trừ toàn bộ trách nhiệm pháp lý về nội dung, cách thức tổ chức kinh doanh bao gồm nhưng không giới hạn: (i) điều kiện để Bên B hoạt động kinh doanh, vận hành và phát triển các sản phẩm do Bên A thực hiện theo Hợp đồng này cho Bên B; (ii) điều kiện về hình thức, nội dung, hình ảnh và các tài liệu, thông tin được đăng tải, sử dụng trong quá trình thực hiện, quản lý và vận hành Dịch vụ.

To avoid misunderstanding, Party B is committed to being the responsible unit and ensuring compliance with the legal conditions involved in this cooperation. Party A hereby is exempt from all liability for the contents and how to organize business including but not limited to: (i) conditions for Party B to conduct business, operate, and develop products performed by Party A under this Contract for Party B; (ii) conditions of the form, contents, photos, and documents, information posted and used during the implementation, management and operation of the Services.

3.3 Nghiệm thu/Acceptance:

- a. Nhiệm vụ được giao: Bên A đồng ý thực hiện tất cả nhiệm vụ được giao như được quy định trong Hợp đồng này, Đề xuất Dịch vụ, Phụ lục Hợp đồng và cung cấp tất cả sự hỗ trợ và hợp tác cho Bên B để hoàn thành kịp thời hiệu quả công việc và thực hiện mọi yêu cầu thay đổi (nếu có). Bên B có trách nhiệm tự chịu trách nhiệm về chi phí của mình, bất kỳ thay đổi hoặc bổ sung nào đối với hệ thống bao gồm phần mềm và phần cứng, các thông tin, hình ảnh, tài liệu, nội dung được sử dụng, cung cấp cho Dịch vụ.

Assigned tasks: Party A agrees to perform all assigned tasks as set forth in this Contract, the Service Proposals, and the Annexes to the Contract, and provide all assistance and cooperation to Party B to timely and effectively complete the work and to implement any change request (if any). Party B is responsible for its own costs, any changes or additions to the system including software and hardware, information, photos, documents and contents used and provided for the Service.

- b. Nghiệm thu/Acceptance:

- Bên B sẽ chỉ định các nhân viên để nghiệm thu, quản lý và phối hợp với Bên A trong quá trình xây dựng, quản lý, phát triển và vận hành Dịch vụ theo yêu cầu của Bên B.

Party B will designate employees to conduct the acceptance test, manage and coordinate with Party A in the process of setting up, managing, developing and operating the Services at the request of Party B.

- Bên B đồng ý hợp tác với Bên A, chuẩn bị và chịu trách nhiệm về kế hoạch kiểm tra nghiệm thu (“Kế hoạch nghiệm thu”), với các thủ tục kiểm tra nghiệm thu phù hợp để xác minh rằng từng hạng mục trong Đề xuất Dịch vụ đáp ứng các yêu cầu đã được Hợp đồng.

Party B agrees to cooperate with Party A, prepare and be responsible for the acceptance & testing plan ("Acceptance plan"), with appropriate acceptance test procedures to verify that each item in the Service Proposals meets the agreed requirements.

- Sau ngày nhận được thông báo hoàn thành xây dựng Phần mềm, Bên B sẽ sắp xếp và xác định thời gian để kiểm tra và đánh giá Phần mềm và xác định xem nó có đáp ứng các tiêu chí nghiệm thu theo các thủ tục được nêu trong đặc điểm kỹ thuật đính kèm Đề xuất Dịch vụ. Kiểm tra nghiệm thu Bên B phải được thực hiện theo Kế hoạch nghiệm thu.

Upon the date of receipt of the notice of completion of the software development, Party B shall arrange and determine the time to test and evaluate the Software and determine whether it meets the acceptance criteria in accordance with the procedures outlined in the Specifications attached to the Service Proposals. The acceptance test must be conducted by Party B in accordance with the acceptance test plan.

- c. Mục đích sử dụng: Bên B cam kết và tự chịu trách nhiệm toàn bộ về việc sử dụng, vận hành Dịch vụ theo quy định của pháp luật.

Purpose of use: Party B undertakes and assumes full responsibility for the use and operation of the Services in accordance with the law.

3. 4 **Từ chối/Refusal:**

Nếu Bên B từ chối chấp thuận kiểm tra nghiệm thu, việc từ chối đó sẽ được giải thích bằng văn bản. Bên A phải thông báo bằng văn bản cho Bên B khi việc phát triển hoặc sửa chữa đã hoàn thành và Bên B sẽ nhanh chóng tiếp tục kiểm tra nghiệm thu.

If Party B refuses to accept the acceptance test, the refusal will be explained in writing. Party A must notify Party B in writing when the development or repair has been completed and Party B will quickly continue to conduct the acceptance test.

3. 5 **Vận hành, quản lý/Operation and management**

Dịch vụ sẽ được đưa vào hoạt động thường xuyên sau khi kiểm tra nghiệm thu của Bên B đã được hoàn thành và phê duyệt thành công. Bên A sẽ tiếp tục thực hiện phát triển, cập nhật, quảng cáo Dịch vụ theo Đề Xuất Dịch Vụ của Bên B.

The Services will be put into regular operation after the acceptance test by Party B has been completed and approved successfully. Party A will continue to develop, update, advertise the Services under the Service Proposals of Party B.

Trong suốt quá trình vận hành, quản lý Dịch vụ, Bên A theo đó đảm bảo:

During the operation, management of the Services, Party A hereby ensures:

- a. Dịch vụ cung cấp bởi Bên A đáp ứng đầy đủ các yêu cầu, tính năng và chất lượng theo mô tả tại mỗi Đề Xuất Dịch Vụ.

Services provided by Party A fully meet the requirements, features and qualities described in each Service Proposal.

- b. Duy trì mối quan hệ hợp tác, thực hiện quản lý, vận hành các sản phẩm Dịch vụ và cải thiện tính năng, điều chỉnh, thay đổi theo yêu cầu của Bên B.

To maintain cooperation relationship, implement management and operation of service products and improve features, adjust, change as required by Party B.

- c. Miễn trừ mọi trách nhiệm liên quan đến việc đầu tư, phát triển, kinh doanh các sản phẩm trước pháp luật và bất kỳ bên thứ ba khác.

To exempt all liability in connection with the investment, development and business of the products before the law and any other third party.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

ARTICLE 4: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF THE PARTIES

4.1 Quyền và nghĩa vụ của Bên A/Rights and obligations of Party A

- a. Thực hiện đúng những nội dung công việc đã được nêu trong Điều 1 của Hợp đồng và các Phụ lục.

Properly perform the work specified in Article 1 of the Contract and the Annexes.

- b. Tuân thủ các quy định về quyền sở hữu trí tuệ và chịu trách nhiệm giải quyết các khiếu nại phát sinh do lỗi của Bên A.

Comply with the regulations on intellectual property rights and be responsible for settling claims arising due to Party A's fault.

- c. Bên A sẽ: (a) thực hiện công việc theo Hợp đồng; (b) nỗ lực để chuyển Phần mềm cho Bên B theo thời hạn giao hàng được quy định trong lịch trình thời gian được mô tả trong Đề Xuất Dịch Vụ của Bên B hoặc ngay sau khi có tính thương mại phù hợp với quy định; và (c) chỉ định người quản lý dự án chịu trách nhiệm quản lý các hoạt động hàng ngày, báo cáo, cập nhật nội dung và quảng cáo Phần mềm.

Party A will: (a) perform the work as agreed; (b) attempt to deliver the Software to Party B within the delivery period set forth in the time schedule as described in the Party B's Service Proposals or immediately after commercialization in accordance with regulations; and (c) designate the project manager responsible for managing day-to-day operations, reporting, updating contents, and advertising the Software.

- d. Bên A chỉ có trách nhiệm cung cấp và thực hiện những dịch vụ chuyên nghiệp được xác định cụ thể trong Đề Xuất Dịch Vụ và Bên A không chịu trách nhiệm về nội dung, sự tuân thủ và sử dụng phần mềm của Bên B theo các luật liên quan.

Party A is responsible only for providing and performing professional services specifically identified in the Service Proposals and not for the contents, compliance and use of software by Party B according to relevant laws.

- e. Bên A bảo hành miễn phí và vận hành, quản lý, phát triển dịch vụ trong suốt thời gian Hợp tác. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này và trong thời gian bảo hành, nếu có lỗi phát sinh đối với Dịch vụ thì:

Party A provides free-of-charge warranty and operation, management and development of the services during cooperation. During the implementation of this Contract and during the warranty period, if any error arises in the Services, then:

- Bên A có trách nhiệm kiểm tra và phản hồi về nguyên nhân lỗi cho Bên B trong vòng 24 (hai mươi bốn) giờ kể từ lúc nhận thông báo lỗi từ Bên B.

Party A is responsible for checking and responding to Party B the error's cause within 24 (twenty-four) hours from receipt of the notice from Party B.

- Nếu lỗi được xác định phát sinh từ Bên A và có xác nhận bởi bên A, Bên A có trách nhiệm khắc phục lỗi miễn phí. Thời gian khắc phục tùy theo lỗi và do hai Bên Hợp đồng với nhau, tuy nhiên không kéo dài quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận thông báo lỗi từ Bên B.

If the error is identified as arising from Party A and confirmed by Party A, Party A is responsible for correcting the error free of charge. The time for correction depends on the error and is mutually agreed upon, but not exceeding 03 working days from the date of receipt of the notice from Party B.

- f. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Other rights and obligations as prescribed by law.

4. 2 **Quyền và nghĩa vụ của Bên B/Rights and obligations of Party B:**

- a. Cung cấp cho Bên A các công cụ, thông tin, hồ sơ và tài liệu liên quan đến công việc Bên A sẽ thực hiện.

Provide Party A with tools, information, records and documents related to the work to be performed by Party A.

- b. Chịu trách nhiệm pháp lý đối với toàn bộ yêu cầu, thông tin, nội dung, bài viết, hình ảnh cung cấp cho Bên A để thực hiện, phát triển Phần mềm.

Be liable for all requests, information, contents, articles and photos provided to Party A for the purpose of implementing and developing the Software.

- c. Bên B cam kết là đơn vị chịu trách nhiệm và đảm bảo tuân thủ các điều kiện pháp lý có liên quan trong việc hợp tác này. Bên A theo đây được miễn trừ toàn bộ trách nhiệm pháp lý về nội dung, cách thức tổ chức kinh doanh bao gồm nhưng không giới hạn: (i) điều kiện để Bên B hoạt động kinh doanh, vận hành và phát triển các sản phẩm do Bên A thực hiện theo Hợp đồng này cho Bên B; (ii) điều kiện về hình thức, nội dung, hình ảnh và các tài liệu, thông tin được đăng tải, sử dụng trong quá trình thực hiện, quản lý và vận hành Dịch vụ.

Party B is committed to be the responsible unit and ensuring compliance with the legal conditions involved in this cooperation. Party A hereby is exempt from all liability for the contents and how to organize business including but not limited to: (i) conditions for Party B to conduct business, operate and develop products performed by Party A under this Contract for Party B; (ii) conditions of the form, contents, photos and documents, information posted and used in the implementation, management and operation of the Service.

- d. Chịu trách nhiệm trong việc thông báo hoặc đăng ký Phần mềm với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để Phần mềm hoạt động đúng quy định của pháp luật.

Be responsible for notifying or registering the Software with the competent state agency for the Software to operate in accordance with the laws.

- e. Cử nhân sự thích hợp để phối hợp, hỗ trợ và liên lạc với Bên A để thực hiện và xử lý kịp thời các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng này.

Assign appropriate personnel to coordinate, support and contact Party A to timely implement and handle situations arising during the implementation of this Contract.

- f. Nghiệm thu và thanh toán đúng hạn, đầy đủ cho Bên A theo quy định tại Hợp đồng này.

Carry out acceptance and make payment on time and in full to Party A as specified in this Contract.

- g. Duyệt các Dịch vụ và Chi phí phát sinh trong việc điều chỉnh, thay đổi các nội dung yêu cầu thực hiện Dịch vụ theo quy định tại Hợp đồng này.

Approve the Services and Expenses incurred in adjusting or changing the contents required to implement the Services as specified in this Contract.

- h. Đảm bảo tuân thủ và tự chịu trách nhiệm trước cơ quan nhà nước về điều kiện đầu tư, kinh doanh và phát triển các hạng mục Dịch vụ theo Hợp đồng này và đồng ý cam kết miễn trừ toàn bộ trách nhiệm cho Bên A trong mọi trường hợp có phát sinh tranh chấp và hoặc vi phạm nào.

Be sure to comply with and be solely responsible to state agencies for conditions of investment, business and development of the Service items under this Contract and agree to exempt Party A from all liability in all cases of dispute and/or violation.

- i. Yêu cầu Bên A báo cáo tiến độ thực hiện Hợp đồng.

Request Party A to report the implementation progress of the Contract.

- j. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Other rights and obligations as prescribed by law.

ĐIỀU 5: QUYỀN SỞ HỮU VÀ BẢO MẬT

ARTICLE 5: OWNERSHIP AND CONFIDENTIALITY

5.1 Quyền sở hữu/Ownership

- a. Mọi tài sản hữu hình và vô hình, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các công cụ làm việc, các tài liệu, thông tin mà Bên B cung cấp cho Bên A sử dụng trong suốt quá trình thực hiện các công việc Hợp đồng này và các Phụ lục đính kèm sẽ luôn thuộc quyền sở hữu của Bên B. Ngoại trừ có sự cho phép trước của Bên B, Bên A không được sử dụng các tài sản này vào bất kỳ mục đích nào khác ngoài các mục đích nhằm thực hiện các công việc nêu trong Hợp đồng.

All tangible and intangible assets, including but not limited to working tools, documents and information provided by Party B to Party A during the implementation of this Contract and the attached Annexes will always belong to Party B. Except with prior permission of Party B, Party A may not use such assets for any purpose other than for the purpose of performing the work specified in the Contract.

- b. Bên A cam kết giữ Bên B được miễn thường và vô hại đối với các tranh chấp với bên thứ ba liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng này. Bên B không chịu trách nhiệm về các nội dung, thông tin Dịch vụ do Bên A cung cấp, không chịu trách nhiệm khi có tranh chấp, sự cố với Bên thứ ba, hay cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Party B undertakes to keep Party A indemnified and harmless from and against disputes with third parties relating to the performance of this Contract. Party A is not responsible for the contents and information, software of Party B provided by Party A, for any disputes, incidents with third parties or competent state agencies.

5.2 Bảo mật/Confidentiality

Hai Bên có trách nhiệm và cam kết tuyệt đối bảo mật thông tin có được của nhau trong quá trình triển khai Hợp đồng. Trường hợp cần thiết sẽ ký Hợp đồng bảo mật thông tin. Hai Bên không được sử dụng tài liệu hai Bên trao đổi để trao đổi với bất kỳ tổ chức thứ ba nào nếu không được sự đồng ý của Bên cung cấp tài liệu, trừ trường hợp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

The two parties have the responsibility and undertake to strictly keep confidential each other's information during the implementation of the Contract. In case of necessity, a Confidentiality Agreement will be signed. The two Parties may not use documents exchanged between themselves for exchange with any third party without the consent of the document provider, except for cases required by competent state agencies.

ĐIỀU 6: PHẠT VI PHẠM, BỒI THƯỜNG

ARTICLE 6: PENALTY, COMPENSATION

- 6.1 Trường hợp một Bên vi phạm nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này, Bên bị vi phạm có quyền (nhưng không phải là nghĩa vụ) đơn phương chấm dứt Hợp đồng và yêu cầu Bên vi phạm nộp phạt một khoản tiền tương đương 08% giá trị các hạng mục Dịch vụ bị vi phạm và bồi thường mọi thiệt hại do lỗi của Bên vi phạm gây ra, kể cả việc bồi thường đối với Bên thứ ba (nếu có).

If a Party breaches its obligations under this Contract, the breached party has the right (but not the obligation) to unilaterally terminate the Contract and request the breaching party to pay a penalty equal to 08% the value of the breached Service items and compensate for any damages caused by the breaching party, including any compensation to the third parties (if any).

- 6.2 Ngoài các Khoản phạt vi phạm tại Điều này, Bên vi phạm phải có nghĩa vụ bồi thường cho Bên bị vi phạm toàn bộ giá trị thiệt hại bao gồm: thiệt hại thực tế và các tổn thất về uy tín do hành vi trực tiếp hoặc gián tiếp của Bên vi phạm gây ra.

In addition to the penalties provided for in this Article, the breaching party shall be obliged to compensate the breached party for all damages including actual damages and losses of prestige directly or indirectly caused by the breaching party.

ĐIỀU 7: SỰ KIẾN BẤT KHẢ KHÁNG

ARTICLE 7: FORCE MAJEURE

7. 1 Sự kiện bất khả kháng là các sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể ngăn chặn, khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp và khả năng cho phép, khiến cho các Bên không thể thực hiện hoặc thực hiện không đúng và đầy đủ nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng, bao gồm nhưng không giới hạn ở: Thay đổi về pháp luật, hành động hoặc quyết định của cơ quan nhà nước, thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh, hỏa hoạn, đình công, việc ngưng trệ hoặc gián đoạn các phương tiện giao thông hoặc các tiện ích khác như vấn đề khách quan liên quan đến cáp quang hay đường truyền Internet.

Force Majeure events are events that occur objectively and unpredictably and can not be prevented or overcome even though all measures and possibilities have been applied, causing the Parties not to perform or to perform improperly and fully its obligations under the Contract, including but not limited to: changes in laws, actions or decisions of state agencies, natural disasters, epidemics, wars, fires, strikes, suspension or interruption of means of transport or other utilities such as objective issues related to fiber optic cable or Internet connection.

7. 2 Khi một Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng, thì phải thông báo cho Bên kia biết trong thời hạn 24 (hai mươi bốn) giờ kể từ thời điểm xảy ra sự kiện bất khả kháng, nêu rõ căn cứ chứng minh có sự kiện bất khả kháng và các biện pháp mà Bên bị ảnh hưởng đã nỗ lực thực hiện để khắc phục. Thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng sẽ không được tính vào thời hạn thực hiện công việc được các Bên Hợp đồng.

When a Party is affected by a Force Majeure event, it must notify the other Party within 24 (twenty-four) hours from the occurrence of the Force Majeure event, clearly stating evidence of the force majeure event and measures that the affected Party has attempted to take to overcome. The time of occurrence of the force majeure event shall not be included in the time for performance of work agreed upon by the Parties.

7. 3 Khi Hợp đồng chấm dứt do sự kiện bất khả kháng, Bên A sẽ được thanh toán tương ứng với công việc, chi phí đã bỏ ra cho việc thực hiện Hợp đồng. Không Bên nào có nghĩa vụ với Bên kia đối với những thiệt hại phát sinh sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng hay liên quan đến việc chấm dứt Hợp đồng này do sự kiện bất khả kháng.

When the Contract is terminated due to a force majeure event, Party A shall be paid proportionally to the work, expenses incurred for the implementation of the Contract. Neither Party shall be liable to the other Party for damages arising after the occurrence of the force majeure event or in connection with the termination of this Contract due to the force majeure event.

7. 4 Mọi trường hợp bất khả kháng sẽ không được xem xét nếu sự kiện đó không là nguyên nhân trực tiếp gây ra trở ngại hoặc cản trở Bên bị ảnh hưởng thực hiện các trách nhiệm của mình theo Hợp đồng và Bên bị ảnh hưởng không thông báo cho Bên còn lại trong thời hạn 24 (hai mươi bốn) giờ kể từ thời điểm xảy ra sự kiện bất khả kháng, chưa thực hiện hết sức bằng nỗ lực của mình để làm giảm, hoặc tránh thiệt hại, và khắc phục hậu quả do sự kiện bất khả kháng gây ra. Trường hợp khó khăn đơn thuần về mặt tài chính, nhân sự của các Bên không được xem là sự kiện bất khả kháng theo quy định tại Điều này.

Any force majeure shall not be considered if the event does not directly prevent the affected party from carrying out its responsibilities under the Contract and the affected party fails to notify the other Party within 24 (twenty-four) hours from the occurrence of the Force Majeure event, fails to make as much effort as possible to reduce or avoid the damages, and remedy the consequences caused by the force majeure event. The financial

and personnel difficulties of the Parties shall not be considered as force majeure events as provided for in this Article.

ĐIỀU 8: BẢO ĐẢM VÀ KHUYẾN NGHỊ

ARTICLE 8: WARRANTIES AND RECOMMENDATIONS

8. 1 Dịch vụ/Services:

Dịch vụ được cung cấp theo Hợp đồng này được cung cấp trên cơ sở yêu cầu của Bên B và “nguyên trạng”, không có bất kỳ bảo đảm nào rằng các sản phẩm, hạng mục thuộc Dịch vụ được cung cấp sẽ đáp ứng nhu cầu của Bên B một cách trọn vẹn và/hoặc không xảy ra bất kỳ lỗi trong việc vận hành, phát triển của các hạng mục thuộc Dịch vụ như bị gián đoạn, bị chậm hoặc hình thức lỗi khác liên quan đến kỹ thuật, công nghệ và hệ thống thông tin, truyền thông, tín hiệu được cung cấp bởi bên thứ ba khác. Các loại trừ và tuyên bố từ chối nói trên là một phần thiết yếu của Hợp đồng này và hình thành cơ sở để xác định giá được tính cho Dịch vụ.

Services provided under this Contract are provided on the basis of the request from Party B and "original", without any warranty that the products or items under the Services provided will meet Party B's demand completely and/or not occur any error in the operation, development of the items under the Services such as interruption, slow down or other forms of error related to technique, technology and information, communication, signal systems provided by other third parties. These exclusions and disclaimers are an essential part of this Contract and constitute the basis for determining the price charged for the Services.

8. 2 Tiêu chuẩn/Standards

Bên A đảm bảo công việc sẽ được thực hiện phù hợp với các tiêu chuẩn về Dịch vụ một cách phổ biến theo quy định và sự phát triển hiện hành. Bên B phải thường xuyên kiểm tra, theo dõi và thiết lập một báo cáo về Dịch vụ cho Bên A bằng văn bản để Bên A tiến hành hỗ trợ, bảo hành, chỉnh sửa và cập nhật để duy trì phát triển Dịch vụ theo đúng mong muốn của Bên B. Biện pháp khắc phục đối với việc thực hiện công việc này được thực hiện trong thời gian hợp lý về mặt thương mại nhằm đảm bảo duy trì hoạt động kinh doanh của Bên B. Cam kết này của Bên A thay cho bất kỳ văn bản, đề xuất hoặc tuyên bố bằng miệng khác giữa hai Bên (nếu có).

Party A ensures that the work will be carried out in accordance with the standards of Service in accordance with current regulations and developments. Party B must regularly check, monitor and set up a report on the Services to Party A in writing for Party A to provide support, warranty, correction and updating in order to maintain the development of the Services according to the wishes of Party B. Remedies for the performance of this work are made in a commercially reasonable time in order to maintain business operations of Party B. This commitment of Party A replaces any other document, proposal or oral statement between the two Parties (if any).

8. 3 Không vi phạm/Non-breach

Bên A bảo đảm Dịch vụ được cung cấp sẽ không vi phạm bất kỳ quyền tác giả, bằng sáng chế, bí mật thương mại hoặc lợi ích sở hữu trí tuệ khác của bất kỳ bên thứ ba nào, trừ các vi phạm về nội dung do Bên B cung cấp theo quy định tại Hợp đồng này. Bên A sẽ bồi thường và giữ cho Bên B vô hại và chống lại tất cả các khiếu nại, tổn thất, và thiệt hại như vậy, bao gồm, nhưng không giới hạn các khoản phí và chi phí của luật sư. Theo sau mọi khiếu nại vi phạm, Bên A phải sửa chữa kịp thời các hạng mục thuộc Dịch vụ bị vi phạm cho Bên B.

Party A ensures that the Services provided will not infringe any copyright, patent, trade secret or other intellectual property right of any third party, except for infringement of contents provided by Party B under the provisions of this Contract. Party A shall

indemnify and hold Party B harmless from and against all such claims, losses and damages, including but not limited to attorneys' fees and expenses. Subsequent to any claim, Party A must timely correct the breached items under the Services for Party B.

ĐIỀU 9: GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM **ARTICLE 9: LIMITATION OF LIABILITY**

Không Bên nào chịu trách nhiệm với Bên kia về bất kỳ thiệt hại gián tiếp, ngẫu nhiên, hậu quả, đặc biệt, trừng phạt hoặc thiệt hại phát sinh do kết quả hoặc liên quan đến việc thực hiện công việc, bất kể loại khiếu nại và ngay cả khi Bên đó đã được thông báo về khả năng thiệt hại như vậy, chẳng hạn như, nhưng không giới hạn, lợi nhuận bị mất, mất doanh thu hoặc lợi nhuận dự kiến hoặc phá sản. Trong phạm vi được pháp luật cho phép, Bên B sẽ bồi thường và giữ Bên A vô hại trước bất kỳ khiếu nại nào phát sinh từ việc vi phạm Hợp đồng này của Bên B cũng như chi phí hợp lý và phí luật sư phát sinh trong đó.
Neither Party shall be liable to the other Party for any indirect, incidental, consequential, special, punitive or other damages arising out of or in connection with performance of the work, regardless of the type of claim and even if the Party has been advised of the possibility of such damages, including, but not limited to, loss of profit, loss of revenue or expected profit or bankruptcy. To the extent permitted by law, Party B shall indemnify and hold Party A harmless from and against any claims arising out of the breach of this Contract by Party B as well as reasonable expenses and attorneys' fees incurred therein.

ĐIỀU 10: CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG **ARTICLE 10: GENERAL PROVISIONS**

- 10.1 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế mọi Hợp đồng và/hoặc những cam kết trước đó, bằng miệng hoặc bằng văn bản giữa Hai Bên liên quan đến vấn đề nêu trong Hợp đồng.

This Contract is effective from the date of its signing and supersedes all prior agreements and/or commitments, whether oral or written, between the Parties relating to the subject matter contained in the Contract.

Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Thương mại Miền Trung (MCAC) theo Quy tắc Tổ tụng trọng tài của Trung tâm này.

Any dispute arising out of or in connection with this Contract shall be resolved by arbitration at the Middle Commercial Arbitration Center (MCAC) in accordance with its Arbitration Rules.

- 10.2 Hợp đồng hết hiệu lực khi hoàn thành các công việc tại Điều 1 hoặc do các Bên Hợp đồng hoặc theo quy định của pháp luật.

The Contract shall cease to be effective upon completion of works in Article 1 or as agreed by the Parties or in accordance with the law.

- 10.3 Trong trường hợp một hoặc vài điều khoản/ điều kiện trong Hợp đồng này được hai Bên Hợp đồng hủy bỏ bằng văn bản, hoặc bị vô hiệu, những điều kiện/điều khoản còn lại của Hợp đồng vẫn giữ nguyên giá trị và hiệu lực.

In the event one or more of the terms and conditions of this Contract are mutually agreed to cancel in writing or are void, the remaining terms and conditions of this Contract shall remain in full force and effect.

- 10.4 Không một Bên nào trong Hợp đồng này được chuyển nhượng hoặc chuyển giao các quyền và nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này nếu không có sự nhất trí trước bằng văn bản của Bên kia.

Neither Party to this Contract may assign or transfer its rights and obligations under this Contract without the prior written consent of the other Party.

10. 5 Hợp đồng này được giải thích và điều chỉnh theo Pháp luật nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

This Contract is interpreted and governed by the laws of the Socialist Republic of Vietnam.

10. 6 Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, các vấn đề phát sinh sẽ được Hai Bên bàn bạc và thống nhất bằng Phụ lục sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thông qua người đại diện của các Bên. Phụ lục Hợp đồng có hiệu lực và là một phần không tách rời Hợp đồng này.

In the course of implementation of the Contract, any amendments and supplements arising shall be discussed and agreed upon by the Parties in the Annexes to the Contract through the representatives of the Parties. The Annexes to the Contract are in effect and are an integral part of this Contract.

10. 7 Hợp đồng này được lập thành hai (02) bản, có giá trị như nhau, Bên A giữ hai (01) bản, Bên B giữ một (01) bản.

This Contract is made in two (02) copies with equal legal validity, Party A holds one (01) copy, Party B holds one (01) copy.

BÊN A PARTY A		BÊN B PARTY B
--------------------------------	--	--------------------------------

SERVICE PROPOSAL

Proposal content: [PLEASE INSERT]

1. **Bcash Exchange Platform**
2. **Crypto ATM Machine**
3. **Servers Maintenance and Service Provider Service**
4. **Profit Distribution**